

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 76/2006/QĐ-UBND

*Quy Nhơn, ngày 10 tháng 8 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH****V/v phê duyệt Đề án Kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2006/NQ-HĐND ngày 26/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 6;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Phê duyệt Đề án Kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở với nội dung chủ yếu như sau:**1. Mục tiêu, chỉ tiêu:**

1.1. Phần đầu đến năm 2010, toàn bộ các xã, phường, thị trấn, thôn, làng, tất cả các cơ sở chăn nuôi tập trung, các trang trại có chăn nuôi gia súc, gia cầm đều phải có cán bộ thú y cơ sở.

1.2. Trình độ cán bộ thú y cơ sở nâng cao dần: Năm 2007 có 30% cán bộ thú y cơ sở có trình độ Đại học, 50% Trung cấp, 20% sơ cấp chăn nuôi - thú y. Đến năm 2010 đạt 40% cán bộ thú y cơ sở có trình độ Đại học, 60% Trung cấp (*không còn cán bộ thú y cơ sở có trình độ sơ cấp*).

1.3. Thiết lập hệ thống giám sát, kịp thời phát hiện, báo cáo dịch bệnh và tổ chức phòng, chống dịch bệnh từ cơ sở; bảo đảm chủ động về các trang thiết bị, thuốc vaccin và huy động lực lượng phòng, chống dịch có hiệu quả ở cơ sở.

2. Tổ chức mạng lưới thú y cơ sở:

2.1. Ở tất cả các xã, phường, thị trấn có chăn nuôi gia súc, gia cầm (trừ các phường nội thành của thành phố Quy Nhơn) đều có 01 cán bộ chuyên trách quản lý nhà nước về chăn nuôi - thú y do UBND cấp xã, phường hợp đồng; trực tiếp giao nhiệm vụ và quản lý; đồng thời cán bộ chăn nuôi thú y còn chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trạm Thú y huyện, thành phố.

2.2. Ở tất cả các thôn, làng có chăn nuôi gia súc, gia cầm phải có thú y viên cơ sở do UBND cấp xã hợp đồng bán chuyên trách và trực tiếp quản lý, đồng thời cán bộ thú y này chịu sự hướng dẫn về chuyên môn của cán bộ chuyên trách chăn nuôi - thú y xã.

2.3. Ở tất cả các khu chăn nuôi tập trung, các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm đều phải có cán bộ kỹ thuật về chăn nuôi - thú y, trực tiếp quản lý về chăn nuôi thú y tại các cơ sở này và chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trạm Thú y huyện, thành phố và Chi cục Thú y tỉnh.

2.4. Đội ngũ thú y tư nhân và các cơ sở dịch vụ thú y được khuyến khích hoạt động theo xu hướng xã hội hóa, đồng thời phải được quản lý chặt chẽ theo quy định của pháp luật, phải có đủ điều kiện, chứng chỉ hành nghề thú y, có đăng ký hoạt động và chịu sự quản lý của các cơ quan chức năng về thú y từ cơ sở đến tỉnh.

3. Chế độ phụ cấp cho cán bộ thú y cơ sở:

3.1. Mức phụ cấp cho cán bộ chăn nuôi thú y cấp xã là 400.000 đồng/người/tháng.

3.2. Mức phụ cấp cho cán bộ thú y thôn (kể cả làng) tối đa bằng 50% mức phụ cấp cán bộ chăn nuôi - thú y cấp xã.

4. Nguồn ngân sách chi trả:

4.1. Ngân sách tỉnh đầu tư hỗ trợ đào tạo, tập huấn cho cán bộ chăn nuôi - thú y xã, trang thiết bị thú y, vaccin, thuốc thú y dự phòng phục vụ phòng chống dịch trong toàn tỉnh và trả phụ cấp 100% lương đối với cán bộ thú y cơ sở (cấp xã) và thú y viên (thôn, làng) ở các huyện miền núi (*Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh*) và hỗ trợ

50% mức phụ cấp lương cho cán bộ thú y cơ sở ở huyện Hoài Ân.

4.2. Ngân sách huyện, thành phố (trừ 03 huyện miền núi) chi đào tạo, tập huấn thú y viên thôn và chi trả phụ cấp lương 100% cho cán bộ thú y xã, phường, thị trấn (trừ huyện Hoài Ân, tỉnh hỗ trợ 50%); đồng thời hỗ trợ trả phụ cấp cho thú y viên thôn đối với các xã có khó khăn về ngân sách.

4.3. Ngân sách xã chi trả phụ cấp lương cho cán bộ thú y viên thôn. Riêng các xã khó khăn về ngân sách thì ngân sách huyện hỗ trợ chi trả.

Ngoài ra, khi có dịch bệnh xảy ra, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn phải có trách nhiệm chi cho công tác phòng, chống dịch và trả tiền công cho đội ngũ thú y viên tư nhân được huy động cho công tác phòng, chống dịch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án này và theo dõi, đề xuất giải quyết các vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT xác định tiêu chuẩn cán bộ thú y cơ sở ở từng địa bàn cấp xã, phường và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn hợp đồng cán bộ thú y cơ sở đảm bảo đủ tiêu chuẩn để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Vũ Hoàng Hà